

Số: /BTNMT-CĐS

V/v báo cáo tình hình, kết quả triển khai

Đề án 06 - 06 tháng năm 2023

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an
(qua Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội)

Thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo tình hình, kết quả triển khai Đề án 06/CP 06 tháng đầu năm 2023 và các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện trong 06 tháng cuối năm 2023 (tại Phụ lục kèm theo).

Bộ Tài nguyên và Môi trường kính gửi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an để tổng hợp, báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh (để b/c);
- Văn phòng Bộ (để t/h);
- Các Vụ: PC, ĐĐ, KHCN, KH-TC (để t/h);
- Các Cục: ĐK&DLĐĐ, QH&PTTND, ĐĐBĐ&TTĐL, QLTNN (để t/h);
- Lưu: VT, CĐS.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Quý Kiên

PHỤ LỤC**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI 06 THÁNG NĂM 2023**

(Kèm theo Công văn số /BTNMT-CĐS ngày tháng 06 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ¹; văn bản của Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP², Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ) đã được giao thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Rà soát, cắt bỏ các thủ tục hành chính có yêu cầu xuất trình sổ hộ khẩu và tái cấu trúc quy trình dịch vụ công trực tuyến để thực hiện Nghị định 104/2022/NĐ-CP.

2. Hoàn thành triển khai trên toàn quốc và vận hành đối với dịch vụ công về Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).

3. Triển khai tích hợp, liên thông, cung cấp 02 dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực đất đai theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022.

4. Xây dựng giải pháp làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản... và việc giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến đất đai, nhà ở, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

5. Hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, sớm cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên quan đến lĩnh vực đất đai phục vụ người dân, doanh nghiệp.

6. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

7. Rà soát toàn bộ các hệ thống bản đồ hành chính quốc gia, thống nhất lựa chọn công nghệ bản đồ số phục vụ cho việc xây dựng, cập nhật, quản lý dữ liệu địa chỉ số về đất đai và nhà ở, trên cơ sở tận dụng các hạ tầng, dữ liệu đã có.

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC**1. Công tác chỉ đạo, triển khai**

1.1 Bộ đã ban hành các Quyết định: (i) Kế hoạch năm 2023³ triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi

¹ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06/CP tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo.

² Công văn số 209/TCTTKĐA ngày 01/02/2023 của Tổ Công tác.

³ Quyết định số 388/QĐ-BTNMT ngày 24/02/2023.

là Đề án 06); (ii) Kiện toàn Tổ công tác⁴ của Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai Đề án 06.

1.2 Ngày 12/4/2023, Thứ trưởng Trần Quý Kiên đã chủ trì cuộc họp Tổ công tác Đề án 06 của Bộ cùng các đơn vị liên quan về tiến độ triển khai thực hiện Đề án 06 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và đã thông báo Kết luận của Thứ trưởng Trần Quý Kiên⁵, trong đó chỉ đạo, giao nhiệm vụ trực tiếp cho các đơn vị để hoàn thành, bảo đảm tiến độ.

1.3 Bộ đã chỉ đạo Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường ban hành **06** văn bản⁶ đôn đốc việc hoàn thành triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06/CP, làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh để đôn đốc, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thống nhất các nội dung, giải pháp, kế hoạch thúc đẩy triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của Đề án 06. Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường phối hợp các đơn vị liên quan đã tổ chức Đoàn công tác làm việc trực tiếp với Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh/thành phố: Bắc Ninh, Bắc Giang, Đắk Nông; Thành phố Hồ Chí Minh, Kiên Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Lâm Đồng, Thành phố Hà Nội và tỉnh Hà Nam và tổ chức họp trực tuyến với các Sở TN&MT các tỉnh/thành phố để đôn đốc, xác định giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ thuộc Đề án 06.

1.4 Về xây dựng giải pháp làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong CSDL đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với CSDL quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản.

a) Bộ Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành “Xây dựng giải pháp làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong CSDL đất đai quốc gia” tại văn bản số 1293/BTNMT-CĐS ngày 03/03/2023 hướng dẫn về “Quy trình làm điểm việc làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai, nhà ở tại TP. Hà Nội và tỉnh Hà Nam thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06/CP”; văn bản số 3552/BTNMT-CĐS ngày 18/05/2023 hướng dẫn chi tiết “Thu thập, xác minh, cập nhật, làm sạch dữ liệu đất đai, nhà ở” (phiên bản 1.0, phục vụ làm điểm tại tỉnh Hà Nam) và văn bản số 4805/BTNMT-CĐS ngày 21/06/2023 hướng dẫn chi tiết “Thu thập, xác minh, cập nhật, làm sạch dữ liệu đất đai, nhà ở” (phiên bản 2.0, phục vụ làm điểm tại thành phố Hà Nội).

b) Triển khai làm điểm việc làm giàu, làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở theo các quy trình đã được ban hành tại TP. Hà Nội và tỉnh Hà Nam.

Ngày 16/03/2023, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã họp thống nhất với các Bộ (Công an, Xây dựng, Y tế), VNPost, các Sở TN&MT Hà Nội, Hà Nam về quy trình, kế hoạch làm điểm việc làm giàu, làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong CSDL đất đai quốc gia, thống nhất về kế hoạch, bàn giao dữ liệu, lựa chọn địa bàn. Các đơn vị đang thực hiện làm điểm, tại tỉnh Hà Nam: Phường Hoà Mạc,

⁴ Quyết định số 394/QĐ-BTNMT ngày 24/02/2023.

⁵ Thông báo số 207/TB-BTNMT ngày 18/4/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường thông báo Kết luận của Thứ trưởng Trần Quý Kiên tại buổi làm việc về tiến độ triển khai thực hiện Đề án 06 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

⁶ Các văn bản: số 119/CĐS-PCĐS ngày 14/03/2023; số 241/CĐS-PCĐS ngày 12/5/2023; số 242/CĐS-PCĐS ngày 12/5/2023; số 325/CĐS-PCĐS ngày 13/06/2023; số 354/CĐS-PCĐS ngày 21/06/2023; số 358/CĐS-PCĐS ngày 22/06/2023.

thị xã Duy Tiên và Phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý; tại Hà Nội: Phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm và Phường Trần Phú, quận Hoàng Mai.

1.5 Về rà soát các hệ thống bản đồ hành chính quốc gia, thống nhất lựa chọn công nghệ và bản đồ số phục vụ cho việc xây dựng, cập nhật, quản lý dữ liệu địa chỉ số về đất đai và nhà ở.

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành nhiệm vụ, đã xây dựng “Báo cáo rà soát toàn bộ các hệ thống bản đồ hành chính quốc gia, thống nhất lựa chọn công nghệ bản đồ số phục vụ cho việc xây dựng, cập nhật, quản lý dữ liệu địa chỉ số về đất đai và nhà ở”, báo cáo Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP kèm theo văn bản số 3691/BTNMT-CĐS ngày 24/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi Tổ Công tác và đang thực hiện triển khai.

1.6 Bộ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan trực thuộc rà soát, tái cấu trúc quy trình các thủ tục sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về dân cư để công bố và cập nhật, tích hợp, cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, Công Dịch vụ công quốc gia.

1.7 Về nhiệm vụ khẩn trương hoàn thành CSDL đất đai quốc gia, Bộ đã đơn đốc và đã có văn bản⁷ gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đề nghị tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để đẩy nhanh tiến độ xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai.

(Chi tiết tại Phụ lục 1.1)

2. Về hoàn thiện thể chế

2.1 Bộ Tài nguyên và Môi trường đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường để triển khai thực hiện 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi, chức năng của Bộ, ngành, đồng thời triển khai thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

2.2 Được sự đồng ý của Phó Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong việc xây dựng, ban hành các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã quyết liệt đơn đốc, giao các đơn vị thực hiện rà soát, thực hiện sửa đổi 04 Thông tư này. Hiện nay, các đơn vị đã hoàn thiện việc rà soát, chỉnh sửa, bảo đảm trình Bộ theo đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, dự kiến ban hành trong tháng 06/2023.

2.3 Tổng số văn bản QPPL được rà soát có nội dung quy định liên quan đến Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hoặc có yêu cầu xuất trình giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú là 11 văn bản, trong đó, lĩnh vực đất đai có 08 văn bản, lĩnh vực địa chất và

⁷ Công văn số 3787/BTNMT-CĐKDLTTĐĐ ngày 26/5/2023 về việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai ở địa phương.

khoáng sản có 01 văn bản, lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường biển và hải đảo có 02 văn bản.

2.4 Tổng số các thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực tài nguyên và môi trường quy định việc nộp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hoặc có yêu cầu về giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú và sử dụng thông tin về nơi cư trú là điều kiện để thực hiện TTHC gồm 09 nội dung, trong đó, lĩnh vực đất đai có 06 nội dung, lĩnh vực địa chất và khoáng sản có 01 nội dung, lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường biển và hải đảo có 02 nội dung.

3. Về dịch vụ công

3.1 Kết quả cung cấp DVCTT đối với thủ tục thủ tục “Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận”:

- Đã hoàn thành tái cấu trúc quy trình và thống nhất mô hình, cách thức triển khai kết nối, tích hợp, cung cấp DVCTT sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về dân cư;

- Hoàn thành xây dựng, kết nối, tích hợp, công bố, cung cấp DVCTT mức độ 4 đối với thủ tục nêu trên trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết nối với CSDLQG về dân cư, đến nay đã có **63/63** tỉnh, thành phố triển khai, phát sinh **10.826⁸** hồ sơ (*Chi tiết tại Phụ lục 1.2*).

3.2 Về tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia theo danh mục được phê duyệt tại Quyết định số 422/QĐ-TTg

- Đã rà soát, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình với 02 thủ tục: (1) Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; (2) Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính.

- Đã xây dựng, triển khai tích hợp, cung cấp DVCTT trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ, đến nay đã có **44/63⁹** tỉnh, thành phố triển khai, phát sinh **6.147¹⁰** hồ sơ (*Chi tiết tại Phụ lục 1.3*).

4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư:

4.1 Về kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

a) Bộ đã chỉ đạo các đơn vị liên quan trực thuộc phối hợp với Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư - Cục C06 thống nhất nội dung thông tin, cấu trúc các dịch vụ (API) và giải pháp kỹ thuật kết nối, chia sẻ 18 trường thông tin dữ liệu giữa CSDL đất đai với CSDLQG về dân cư phục vụ nghiệp vụ cư trú (các dịch vụ dữ liệu đã được tích hợp lên NDXP). Đến thời điểm hiện tại, đã kết nối **63/63** tỉnh,

⁸ Tăng **2.579** hồ sơ so với Tháng 05/2023.

⁹ Tăng **19** tỉnh so với Tháng 05/2023.

¹⁰ Tăng **1.557** hồ sơ so với Tháng 05/2023.

thành phố với dữ liệu của **428/705** đơn vị cấp huyện, **5.597/10.599** đơn vị cấp xã với tổng số hơn **25** triệu thửa đất.

Bộ đã giao Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường tiếp tục làm việc với các tỉnh/thành phố chưa hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu để tìm giải pháp đẩy nhanh việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm hoàn thành theo tiến độ được giao.

b) Đã tích hợp các dịch vụ dữ liệu dân cư quốc gia¹¹ lên LGSP của Bộ thông qua nền tảng VDXP; các đơn vị của Bộ tiếp tục hướng dẫn kỹ thuật, hỗ trợ các điều kiện cần thiết để kết nối, khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu từ CSDLQG về dân cư, phục vụ xây dựng CSDL đất đai và tài nguyên và môi trường.

c) Về xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia

63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã và đang triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, trong đó có 219/705 đơn vị hành chính cấp huyện đã hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính và đưa vào quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng. Bộ đang triển khai dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” (Dự án VILG), Khối lượng công tác xây dựng CSDL đất đai của dự án VILG là 231 huyện¹² của 28 tỉnh. Kết quả đến nay đã hoàn thành CSDL đất đai với đầy đủ 4 thành phần của **141/231** huyện¹³ (đạt 61%) thuộc 23 tỉnh thành phố¹⁴. Tính đến ngày 09/06/2023 đã hoàn thành thêm **69** huyện (*đang tiến hành công tác nghiệm thu, đưa vào vận hành*), tổng cộng đạt **210/231** huyện (90%). Dự kiến đến hết tháng 6/2023 hoàn thành **231/231** huyện. Như vậy, tính đến ngày 09/06/2023 trên cả nước đã có cơ sở dữ liệu của **429/705** huyện.

4.2 Về xây dựng giải pháp làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong CSDL đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với CSDL quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản

a) Thông tin làm sạch làm giàu

Gồm trên 20 trường thông tin, cụ thể:

- Thông tin cần làm sạch:

+ Thông tin về Chủ sử dụng: Họ tên; Số CCCD; ngày tháng năm sinh; địa chỉ

¹¹ Danh sách các dịch vụ: Xác thực thông tin công dân; Xác thực thông tin hộ gia đình; Tra cứu thông tin công dân; Gợi ý số định danh cá nhân; Gợi ý số định danh cá nhân (không có số CMND); Xác nhận số định danh cá nhân và chứng minh nhân dân.

¹² Sau khi dự án điều chỉnh là 250 huyện, đến nay giảm 19 huyện thuộc 5 tỉnh gồm: Bắc Ninh (02 huyện), Quảng Ngãi (02 huyện), Phú Yên (01 huyện), Kiên Giang (06 huyện), Nghệ An (8 huyện) và giảm 02 tỉnh: Bắc Ninh và Kiên Giang.

¹³ 141 huyện: Cao Bằng (2), Thái Nguyên (8), Lào Cai (9), Sơn La (5), Bắc Giang (2), Thái Bình (8), Hà Nam (6), Nam Định (5), Ninh Bình (3), Hải Phòng (6), Nghệ An (7), Hà Tĩnh (7), Quảng Trị (9), Quảng Ngãi (2), Khánh Hòa (2), Đắk Lắk (3), Tây Ninh (6), Tiền Giang (2), Bến Tre (9), Trà Vinh (9), Long An (15), Vĩnh Long (4), An Giang (11) riêng tỉnh Bắc Ninh (2) huyện không thực hiện tiếp.

¹⁴ 10 tỉnh hoàn thành công tác xây dựng CSDL đất đai gồm Lào Cai (9/9), Thái Bình (8/8), Hà Nam (6/6), Ninh Bình (3/3), Quảng Trị (9/9), Tây Ninh (6/6), An Giang (11/11), Long An (15/15), Bến Tre (9/9), Trà Vinh (9/9).

thường trú (thường có nhiều Chủ sử dụng đất trên một thửa đất).

- + Các thông tin khác có sự sai lệch trên Giấy chứng nhận so với thực tế.
- Thông tin cần làm giàu:
- + Thông tin về thửa đất: Địa chỉ, thông tin không gian thửa đất.
- + Thông tin về nhà ở: Loại nhà/tài sản; cấp hạng nhà/công trình; kết cấu; diện tích sàn; diện tích xây dựng; Số tầng (tầng số); Hình thức sở hữu; Thời gian sở hữu.
- + Thông tin về cơ sở y tế, gồm các thông tin: Tên cơ sở y tế; Loại hình; Số giấy phép.

b) Về triển khai làm điểm tại TP. Hà Nội và tỉnh Hà Nam

- Tại Hà Nam

Các đơn vị của Bộ đã phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư - Cục C06; Sở TN&MT tỉnh Hà Nam; Tổ triển khai 06 cấp xã tại 02 Phường làm điểm của tỉnh Hà Nam; thành lập Đoàn công tác triển khai làm điểm tại Phường Hoà Mạc, Thị xã Duy Tiên có tổng số trên 2.650 hộ dân và hơn 4.200 thửa đất cần thu thập thông tin; tại Phường Minh Khai, Thành phố Phủ Lý có tổng số trên 1.550 hộ dân và thửa đất cần thu thập thông tin.

Đến nay, việc thu thập thông tin phục vụ việc làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai, nhờ ở cơ bản đã hoàn thành, tiếp tục đối khớp, rà soát thông tin hoàn thành CSDL làm giàu, làm sạch đất đai, nhà ở; rút kinh nghiệm, hoàn thiện quy trình giải pháp làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở để triển khai mở rộng. Thực hiện rà soát CSDL để kết nối, xác thực với CSDL quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước.

- Tại Hà Nội

Sau khi TP. Hà Nội đã bàn giao dữ liệu, ngày 13 tháng 06 năm 2023 Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường, Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai, Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư - Cục C06 làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND quận Hoàn Kiếm, Hoàng Mai, UBND phường Chương Dương, phường Trần Phú, phòng TN&MT, Văn phòng ĐK QSDĐ.. để tổ chức triển khai việc làm sạch, làm giàu sạch dữ liệu đất đai, nhà ở.

Phường Chương Dương - Quận Hoàn Kiếm: tổng số thửa đất trên dữ liệu hiện có là 6.534 thửa, 2.524 nhà, 1.033 căn hộ chung cư; Phường Trần Phú - Quận Hoàng Mai: tổng số thửa đất trên dữ liệu hiện có là 6.521 thửa, 1.684 nhà, 1.684 căn hộ chung cư.

Ngày 22/6/2023, Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường chủ trì, phối hợp với Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai, Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư - Cục C06, Sở TN&MT Hà Nội, UBND quận Hoàng Mai, UBND Phường Trần Phú và các đơn vị liên quan tổ chức Hội nghị triển khai làm điểm việc làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai, nhà ở tại Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

c) Các khó khăn trong triển khai làm điểm

- Về dữ liệu

Công tác đất đai qua nhiều thời kỳ, dữ liệu không được cập nhật, không sử dụng đầy đủ trong công tác quản lý đất đai thường xuyên nên có sự khác biệt lớn giữa dữ liệu của cơ quan nhà nước và thực tế sử dụng đất, khó khăn trong triển khai thực hiện (ví dụ: đã được cấp Giấy QSDĐ, trong dữ liệu không có, địa chỉ có nhiều thay đổi...).

- Về tổ chức triển khai

Khối lượng công việc tổng rà soát, xác minh, bổ sung thông tin nhà ở, địa chỉ số phục vụ “làm giàu, làm sạch” dữ liệu đất đai, kết nối chia sẻ sử dụng chung cho các Bộ, ngành địa phương là rất lớn, phức tạp. Cần sự phối hợp đồng bộ của Sở TN&MT, UBND cấp huyện, đặc biệt là các UBND phường, địa chính phường, Công an xã, Tổ dân phố và các hộ dân, trong bối cảnh công việc thường xuyên, kể cả việc cấp CCCD, kích hoạt tài khoản VNeID của các địa phương rất khẩn trương.

Việc triển khai đến từng hộ dân cũng gặp nhiều tình huống trong thực tế, nên việc tiến độ triển khai còn chậm. Các hộ dân thường đi làm hàng ngày, vắng nhà, bận công việc; khó tiếp cận tài liệu đất đai của người dân (cất giữ kỹ, thế chấp..) để đối soát, làm sạch, làm giàu.

- Về kinh phí

Điều tra, khảo sát, xác minh, bổ sung thông tin cần nguồn kinh phí lớn (hiện Bộ Tài nguyên và Môi trường đang xét duyệt theo quy trình đối với nhiệm vụ làm điểm) nên rất khó khăn trong triển khai tại các địa bàn.

d) Đề xuất

- Nhiệm vụ triển khai điểm tại TP. Hà Nội và tỉnh Hà Nam làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong CSDL đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với CSDL quốc gia về dân cư có khối lượng rất lớn, phức tạp; **đề xuất cho giãn tiến độ và hoàn thành trong Quý IV năm 2023.**

- Đề xuất Tổ công tác chỉ đạo các địa phương làm điểm cần giao nhiệm vụ, bố trí nguồn lực, kinh phí để phối hợp triển khai làm sạch, làm giàu dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở, địa chỉ và kết nối, xác thực với CSDL quốc gia.

4.3 Rà soát các hệ thống bản đồ hành chính quốc gia, thống nhất lựa chọn công nghệ và bản đồ số phục vụ cho việc xây dựng, cập nhật, quản lý dữ liệu địa chỉ số về đất đai và nhà ở”.

Đã hoàn thành và triển khai công nghệ chọn trong các nhiệm vụ được giao.

5. Về bố trí ngân sách, nguồn lực triển khai Đề án

- Bộ Tài nguyên và Môi trường hiện đang sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin, an toàn thông tin, các phần mềm thương mại, nền tảng số đã có, đang đầu tư và nguồn nhân lực hiện có của các đơn vị trực thuộc để triển khai Đề án.

- Để triển khai thực hiện nhiệm vụ “làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong CSDL đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với CSDL quốc gia về dân cư phục

vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản” (làm điếm tại TP. Hà Nội và tỉnh Hà Nam), Bộ đang trong quá trình phê duyệt mở mới nhiệm vụ “Chuẩn hóa, bổ sung thông tin, dữ liệu về nhà ở, địa chỉ thửa đất, cơ sở y tế; kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở quốc gia, chuyên ngành khác, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp thuộc nhiệm vụ của Đề án 06/CP”.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Trong thời gian qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã rất quan tâm, tích cực, chủ động, phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ, các Bộ: Công an, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp và các địa phương và đã hoàn thành thực hiện các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Đề án 06/CP.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

a) Dữ liệu đất đai là dữ liệu lớn, phạm vi cả nước, phức tạp, rất nhiều trường thông tin; biến động liên tục; dữ liệu đất đai do các tỉnh/thành phố xây dựng, nhiều nơi do không gắn CSDL với hoạt động quản lý, giải quyết thủ tục hành chính, nghiệp vụ nên CSDL đất đai không được cập nhật đầy đủ. Các thủ tục hành chính về đất đai không chỉ về đất ở mà còn cho sản xuất, đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội là một trong những thủ tục phức tạp nhất với nhiều hồ sơ giấy tờ, nhiều bước xác minh, liên quan đến nhiều tổ chức, cá nhân.

b) Một số Sở Tài nguyên và Môi trường các địa phương còn khó khăn, điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế (không/chưa có máy chủ phục vụ kết nối), kinh phí rất hạn hẹp cần có sự quan tâm, chỉ đạo từ UBND tỉnh và tham gia, hỗ trợ của Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Tại các địa phương, việc nhận thức, bố trí kinh phí đầu tư, nâng cấp các thiết bị, hạ tầng bảo đảm an ninh, an toàn cần được quan tâm; trình tự, thủ tục đầu tư, mua sắm trang thiết bị khó đáp ứng tiến độ yêu cầu.

d) Các dịch vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu; dịch vụ xác thực và định danh điện tử hoạt động chưa ổn định, tốc độ xử lý chậm, còn bị lỗi. Kỹ năng tổ chức, cá nhân thực hiện DVCTT nêu trên trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh còn hạn chế.

đ) Việc tổng rà soát, xác minh, bổ sung thông tin nhà ở, địa chỉ số phục vụ “làm giàu, làm sạch” dữ liệu đất đai, kết nối chia sẻ sử dụng chung cho các Bộ, ngành địa phương là khối lượng công việc lớn, phức tạp, và sự phối hợp đồng bộ của các Bộ, ngành, địa phương và cần nguồn kinh phí lớn (hiện Bộ Tài nguyên và Môi trường đang xét duyệt theo quy trình đối với nhiệm vụ làm điếm).

e) Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại Bộ mới nhận được dữ liệu của VNPost, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội các đơn vị còn lại chưa bàn giao dữ liệu, do đó ảnh hưởng đến tiến độ triển khai chung của nhiệm vụ

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG 06 THÁNG CUỐI NĂM

1. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định kỹ thuật tạo môi trường

cơ sở pháp lý sử dụng CSDLQG về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.

Hoàn thành việc rà soát sửa đổi 04 Thông tư có quy định việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy xác nhận thông tin tại nơi cư trú.

2. Hoàn thiện, ban hành giải pháp làm sạch dữ liệu đất đai, thông tin nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia.

3. Tiếp tục phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin Truyền thông và các địa phương hoàn thành triển khai:

a) Cung cấp dịch vụ công thiết yếu đối với thủ tục nêu trên trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, cấp tỉnh, kết nối với CSDLQG về dân cư.

b) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDLQG về đất đai thông qua nền tảng kết nối chia sẻ dữ liệu LGSP, NDXP.

c) Phối hợp với UBND TP. Hà Nội, tỉnh Hà Nam triển khai điếm làm giàu, làm sạch, cập nhật, quản lý dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở, địa chỉ số trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản tại 04 đơn vị cấp huyện thuộc tỉnh Hà Nam, thành phố Hà Nội, thực hiện kết nối, xác thực với CSDL quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước; tiếp tục hoàn thiện để triển khai rộng trên toàn quốc.

4. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ rà soát, tái cấu trúc quy trình các thủ tục sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về dân cư để công bố và cập nhật, tích hợp, cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cổng Dịch vụ công quốc gia; số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết TTHC để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả CSDL về dân cư phục vụ giải quyết TTHC.

5. Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật cho các hệ thống thông tin của Bộ phục vụ kết nối dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Các cơ quan chức năng hoàn thiện quy định pháp lý, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá để tạo thuận lợi cho chuyển đổi số, trong số hóa, xây dựng, hoàn thiện, chuẩn hóa bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống” và trong duy trì, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

2. Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, các địa phương tiếp tục phối hợp triển khai, hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư phục vụ xây dựng, hoàn thiện, làm sạch cơ sở đất đai tại các địa phương trên toàn quốc.

3. Các Bộ, ngành, địa phương căn cứ quy trình “quy trình làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai, nhà ở phục vụ các nhiệm vụ của đề án 06” do Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng, chủ động đề xuất các nhiệm vụ có liên quan, và phối hợp đồng bộ

trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Bộ Công an kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các địa phương ưu tiên bố trí nguồn thu từ đất để thực hiện số hóa, chuẩn hóa, làm sạch hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện kết nối với CSDLQG về dân cư của Đề án 06; ưu tiên bố trí ngân sách cho các bộ, ngành, địa phương để thực hiện nhiệm vụ làm giàu, làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản... và việc giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến đất đai, nhà ở. Xem xét coi đây là nhiệm vụ trọng tâm thúc đẩy tiến độ thực hiện Đề án 06/CP.

Phụ lục 1.1: Tình hình triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

STT	Nhiệm vụ được giao	Văn bản giao nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Xây dựng giải pháp làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản, ... và việc giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến đất đai, nhà ở, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tháng 3/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Đã ban hành quy trình, giải pháp phục vụ làm điểm. - Đã hoàn thành làm điểm tại 02 Phường của tỉnh Hà Nam. - Đang tổ chức triển khai làm điểm tại 02 Phường của TP. Hà Nội. 	Đề nghị cho giãn tiến độ và hoàn thành trong Quý IV năm 2023
2	Hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, sớm cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên quan đến lĩnh vực đất đai phục vụ người dân, doanh nghiệp.	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tháng 06/2023	63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã và đang triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.	
3	Rà soát toàn bộ các hệ thống bản đồ hành chính quốc gia, thống nhất lựa chọn công nghệ bản đồ số phục vụ cho việc xây dựng, cập nhật, quản lý dữ liệu địa chỉ số về đất đai và nhà ở, trên cơ sở tận dụng các hạ tầng, dữ liệu đã có.	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tháng 03/2023	Đã hoàn thành và triển khai công nghệ chọn trong các nhiệm vụ được giao	

Phụ lục 1.2: Tình hình triển khai 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVCQG (đã kết nối, chưa kết nối)	Tổng số hồ sơ (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)	Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
				Đúng hạn	Quá hạn	
1	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận.	Đã kết nối	10.826	10.520	306	

Phụ lục 1.3: Tình hình triển khai 28 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVCQG (đã kết nối, chưa kết nối)	Tổng số hồ sơ (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)	Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
				Đúng hạn	Quá hạn	
1	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng.	Đã kết nối	6.147	5.849	298	
2	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (Cấp tỉnh).	Đã kết nối	0	0	0	